

Bài 12

CỘNG HOÀ NHÂN DÂN TRUNG HOA (TRUNG QUỐC) (tiếp theo)

Tiết 4 Thực hành

TÌM HIỂU SỰ THAY ĐỔI CỦA NỀN KINH TẾ TRUNG QUỐC

I. MỤC TIÊU

Sau bài học, HS cần :

1. Kiến thức

Chứng minh được sự thay đổi của nền kinh tế Trung Quốc qua tăng trưởng của GDP, của thương mại và việc phát triển vùng duyên hải.

2. Kỹ năng

Vẽ biểu đồ ; phân tích tư liệu, số liệu, lược đồ (bản đồ) để có thêm hiểu biết về sự thay đổi của nền kinh tế của Trung Quốc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC CẦN THIẾT

- Hình 12.10 trong SGK (phóng to).
- Bản đồ Kinh tế chung Trung Quốc.
- Một số ảnh về thành tựu kinh tế của Trung Quốc (nếu có).

III. TRỌNG TÂM BÀI

– Nền kinh tế Trung Quốc đã có những thay đổi quan trọng trong 20 năm qua (1985 – 2005), thể hiện qua tốc độ tăng trưởng GDP và sự tăng trưởng của ngành ngoại thương.

– Sự phát triển các vùng duyên hải đã góp phần quyết định trong phát triển kinh tế Trung Quốc.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Mở bài : GV có thể nhắc lại ý giới thiệu về Trung Quốc ở đầu bài này (tiết 1) để vào bài.

Mục I. Thay đổi trong giá trị GDP

Hoạt động 1 : Tìm hiểu sự thay đổi trong giá trị GDP

GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân để tính tỉ trọng và nhận xét.

– HS cần tính được tỉ trọng GDP của Trung Quốc (%) so với thế giới, kết quả như sau :

1985	1995	2004
1,93	2,37	4,03

– Nhận xét :

+ Tỉ trọng GDP của Trung Quốc trong GDP của thế giới tăng, từ 1,93% năm 1985 tăng lên 4,03% năm 2004.

+ Trung Quốc ngày càng có vai trò quan trọng trong nền kinh tế thế giới.

Mục II. Thay đổi trong cơ cấu giá trị xuất – nhập khẩu

Hoạt động 2 : Tìm hiểu sự thay đổi trong cơ cấu giá trị xuất - nhập khẩu

GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân. GV làm rõ yêu cầu của bài thực hành để HS chọn cách vẽ biểu đồ thể hiện cơ cấu xuất - nhập khẩu.

– HS cần chọn biểu đồ miền để vẽ.

– Nhận xét :

Cho HS dựa vào biểu đồ, nhận xét sự tăng, giảm trong cơ cấu xuất, nhập khẩu. GV gọi 1 đến 2 HS nhận xét rồi chốt lại kiến thức đúng và có thể giải thích sơ lược nguyên nhân của sự thay đổi.

Mục III. Phát triển vùng Duyên hải

Hoạt động 3 : Tìm hiểu về phát triển vùng duyên hải

GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm nhỏ hoặc theo cặp đôi. HS quan sát hình 12.10 ghi tên : Các thành phố công nghiệp mới : Thẩm Dương, Đại Liên, Chu Hải...

– Các thành phố công nghiệp tại 3 khu vực tăng trưởng kinh tế :

+ Bắc : Bắc Kinh,...

+ Trung : Thượng Hải,...

+ Nam : Quảng Châu,...

Sau đó GV có thể đặt vấn đề vì sao vùng duyên hải của miền Đông lại trở thành vùng kinh tế quan trọng của Trung Quốc và yêu cầu HS đọc SGK, trao đổi trong nhóm để tìm câu trả lời, cụ thể là nhắc lại những điều kiện thuận lợi trong phát triển kinh tế miền Đông Trung Quốc và đọc đoạn văn thứ hai của bài, thực hiện bài tập hướng dẫn trong đoạn văn này để đồng thời chứng minh vai trò của vùng.

HS cần trình bày được những ý sau :

– Thuận lợi về vị trí và điều kiện tự nhiên (gần các quốc gia, khu vực phát triển kinh tế nên dễ thu hút đầu tư ; thuận lợi về địa hình, khí hậu, biển).

– Thuận lợi về dân cư (đông dân, sẵn lực lượng lao động, người dân cần cù có truyền thống trong sản xuất ; thị trường tiêu thụ lớn).

– Chỉ ra được những thành phố công nghiệp cũ, mới trong vùng và nhận xét được về số lượng cũng như sự tập trung của chúng.

GV cũng có thể phổ biến tất cả các yêu cầu ngay từ đầu tiết học, sau đó cho HS làm việc theo nhóm hoặc cá nhân với tư liệu từ SGK. Yêu cầu HS phải trình bày kết quả thực hành bằng bài viết. GV tổ chức cho HS báo cáo hoặc thu bài và chấm điểm.

V. THÔNG TIN

Về đặc khu Thâm Quyến : được chính thức thành lập ngày 26 tháng 11 năm 1980. Trung Quốc đầu tư lượng vốn đáng kể để hoàn thiện và hiện đại hoá hệ thống cơ sở hạ tầng. Thâm Quyến được xây dựng theo mô hình khu kinh tế tổng hợp, đa ngành nghề, bao gồm công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp và khoa học kỹ thuật, liên kết nhiều chiều, vừa hướng ngoại, vừa hợp tác với các vùng sâu trong nội địa. Thâm Quyến còn là nơi sớm nhất hình thành thị trường chứng khoán, góp phần đưa Trung Quốc hội nhập sâu rộng vào đời sống kinh tế toàn cầu.